

TUẦN 7

TIẾNG VIỆT: CHỦ ĐIỂM:

BÀI ĐỌC 1: NHỮNG THƯ VIỆN ĐẶC BIỆT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù.

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài.
- Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai.
- Ngắt nghỉ hơi đúng. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 75 – 80 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh lớp 3.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, biết tên các thành phố và các nước trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.
- Hiểu được ý nghĩa của bài đọc: giới thiệu một số thư viện đặc biệt, qua đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như của thiếu nhi ở Việt Nam và các nước khác nhau.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).
- NL tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài. Biết quý trọng sách, có ý thức sử dụng thư viện.

3. Góp phần phát triển các phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.
- Phẩm chất trách nhiệm: Học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động. - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học - Cách tiến hành:	
- GV chiếu hình ảnh và nêu câu hỏi:	- HS quan sát bức ảnh

+ Đây là phòng nào? + Em thích nhất điều gì ở thư viện? - GV: Thư viện trường mình thật đẹp phải không nào? Và trên thế giới có rất nhiều thư viện đặc biệt. Để biết những thư viện đó đặc biệt như thế nào? Cô trò mình cùng tìm hiểu trong bài đọc ngày hôm nay: Những thư viện đặc biệt.	+ Đây là thư viện + Em thích những kệ sách được sắp xếp ngăn nắp,.. - HS lắng nghe
2. Khám phá. * Mục tiêu: - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. - Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. - Ngắt nghỉ hơi đúng. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 75 – 80 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh lớp 3. - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài, biết tên các thành phố và các nước trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. - Hiểu được ý nghĩa của bài đọc: giới thiệu một số thư viện đặc biệt, qua đó phản ánh sự quan tâm đến nhu cầu đọc sách của người dân cũng như của thiếu nhi ở Việt Nam và các nước khác nhau. * Cách tiến hành:	
* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng. - GV đọc mẫu: Giọng đọc khoan thai như kể chuyện. Nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ nói về những điểm đặc biệt của mỗi thư viện: (những thư viện) cổ, 5000 năm; (thư viện) lớn nhất, 18 triệu (cuốn sách); 125 (thứ tiếng), 54 triệu (bản thảo); (thư viện) thiếu nhi,... - Gọi 1 HS đọc toàn bài. - GV chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Những thư viện cổ + Đoạn 2: Thư viện lớn nhất	- HS lắng nghe. - 1 HS đọc toàn bài. - HS quan sát

+ Đoạn 3: Thư viện thiếu nhi - GV gọi HS đọc nối tiếp đoạn. - Luyện đọc từ khó: <i>Ba-bi-lon; A-lếch-xan-đrì-a,...</i> Luyện đọc câu: <i>Một trong những thư viện nổi tiếng nhất thời cổ là Thư viện A-lếch-xan-đrì-a ở Ai Cập, xây dựng cách đây hơn 2 000 năm.</i> - Giải nghĩa từ: <i>Ba-bi-lon, Ai Cập.</i> + Chia sẻ hiểu biết của em về Ai Cập. - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm 3. - Các nhóm thi đọc - GV nhận xét các nhóm.	- HS đọc nối tiếp theo khổ thơ. - HS đọc từ khó. - 2-3 HS đọc câu. - HS luyện đọc theo nhóm 4.
--	--

TIẾT 2

* Hoạt động 2: Đọc hiểu. - GV tổ chức trò chơi “Ô cửa bí mật” Câu 1: Những thư viện cổ nói lên điều gì về nền văn minh của loài người? Câu 2: Người ta có thể đọc và xem những gì ở Thư viện Quốc hội Mỹ? Câu 3: Thông tin và hình ảnh về thư viện thiếu nhi ở Thư viện Quốc gia Việt Nam nói lên điều gì?	- HS trả lời lần lượt các câu hỏi: + Những thư viện cổ cho thấy loài người đã biết đến giá trị của sách và xây thư viện để giữ sách, đọc sách từ hơn 5000 năm trước. + Ở thư viện Quốc hội Mỹ, người ta có thể đọc sách và các bản thảo viết tay, xem phim, nghe nhạc, xem bản đồ và các bản vẽ,... + Thông tin và hình ảnh về thư viện thiếu nhi ở Thư viện Quốc gia Việt Nam cho thấy Nhà nước rất quan tâm đến thiếu nhi, tạo điều kiện thuận lợi để thiếu nhi học tập ở thư viện. + Thư viện đầu tiên chỉ lưu giữ
--	--

Câu 4: Qua bài đọc, em thấy các tài liệu và hoạt động ở thư viện hiện nay đã phát triển như thế nào so với những thư viện đầu tiên? Câu 5: Em mong muốn điều gì ở thư viện trường em? Câu 6: Kể tên các thư viện trên thế giới mà em biết? - GV mời các nhóm nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình. - GV khen ngợi những ý kiến hay và chân thực.	những mảnh xương khắc chữ. Thư viện Quốc hội Mỹ có sách, bản đồ, bản nhạc, bản vẽ, phim, ... Ở thư viện thiếu nhi thuộc Thư viện Quốc gia Việt Nam, trẻ em có thể đọc sách, xem phim, nghe nhạc, trải nghiệm các loại nhạc cụ, sử dụng máy tính để học ngoại ngữ và làm toán,...) + Em mong thư viện có nhiều sách hơn/rộng rãi hơn/... + HS tự kể - Nối tiếp nhận xét - HS lắng nghe
3. Hoạt động đọc nâng cao - Mục tiêu: + Giúp HS luyện đọc hay, đọc diễn cảm bài. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành:	
- GV hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc. + Thư viện có hơn 18 triệu cuốn sách / được viết bằng 125 thứ tiếng, / hơn 54 triệu / bản thảo viết tay / và hàng triệu bản đồ, / bản nhạc, / bản vẽ, / phim,... + Đây là nơi / trẻ em có thể đọc sách, / xem phim, / nghe nhạc, / trải nghiệm các loại nhạc cụ, / sử dụng máy tính/ để học ngoại ngữ và làm toán,... - HS luyện đọc theo nhóm. - Các nhóm thi đọc.	- Nghe + luyện đọc

- GV mời các nhóm nhận xét. - GV nhận xét tuyên dương.	- Đại diện các nhóm nhận xét. - Các nhóm thi đọc. - Các nhóm nhận xét
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho HS tham quan thư viện trường; chọn cuốn sách em yêu thích và đọc. - GV hỏi HS: Điều em thích nhất trong cuốn sách đã đọc là gì? - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc khi tham gia thư viện: biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,... - Nhận xét, tuyên dương - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà.	- HS tham quan thư viện - HS chia sẻ - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
IV. Điều chỉnh sau bài dạy: 	

LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: *Mục tiêu: - Tạo tinh thần thoải mái trước khi bước vào bài học. *Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Tôi là ai” Câu hỏi 1: Mang tên loài chim đẹp Hoa như lửa đầy cành Rực rỡ cạnh lá xanh Gọi ve về ca hát. Câu 2: Thân nhiều gai nhọn Hoa trắng ngát thơm Cành trĩu quả tròn Mang đầy múi ngọt	- HS chơi trò chơi - HS trả lời: Cây phượng vĩ - HS trả lời: Cây bưởi

Câu 3: Cây gì thẳng tắp trước nhà Trái ngon dành tặng riêng bà, bà ơi? Câu 4: Thân cây không vỏ Cành thì chẳng có Hoa thì đo đỏ Quả đầy một giỏ Áo đơn, áo kép, đứng nép bờ ao? - GV khen ngợi HS có câu trả lời đúng. - GV giới thiệu bài: Trong tiết học viết trước, các em đã được học cách quan sát một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) mà em yêu thích. Dựa vào kết quả quan sát ở tiết học trước, hôm nay các em học cách tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả cây cối.	- HS trả lời: Cây cau - HS trả lời: Cây chuối - HS lắng nghe
2. Luyện tập: * Mục tiêu: Biết tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả một cây hoa (hoặc cây ăn quả, cây bóng mát, cây lương thực, cây cảnh) bằng sơ đồ tư duy. * Cách tiến hành:	
HD 1: Tìm ý 2.1. GV yêu cầu HS xem lại nội dung ghi chép về kết quả quan sát ở Bài 3. 2.2. GV hướng dẫn HS tìm ý bằng sơ đồ tư duy a) Tạo từ khóa - GV yêu cầu HS viết các từ thể hiện suy nghĩ hoặc kết quả quan sát của mình về loài cây (hoa, quả) được miêu tả. - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện tìm ý bằng sơ đồ tư duy.	- HS làm bài - GV viết từ - HS thực hiện nhiệm vụ

- GV theo dõi, quan sát, hỗ trợ HS b) Sắp xếp ý - GV giới thiệu với HS cách sắp xếp ý dựa trên các từ khóa đã tìm được + Xem lại các từ khóa vừa tìm được và nối các từ khóa có quan hệ gần nhất với nhau. + Bỏ bớt đi những từ không phù hợp hoặc không cần thiết + Sắp xếp lại các từ khóa theo thứ tự bậc từ ý lớn đến ý nhỏ - GV chuẩn bị các tấm bìa hoặc băng giấy màu to bản, trên có ghi nội dung các từ khóa theo ví dụ về cây hoa hồng trong SGK để làm mẫu cho HS. - GV thực hành mẫu cho HS theo 3 bước lập dàn ý. - GV yêu cầu 2-3 HS miêu tả về các chi tiết của cây hoa hồng dựa theo nội dung các tấm bìa/băng giấy màu. - GV đặt các câu hỏi gợi ý: + Bông hoa hồng có hình dáng thế nào? + Bông hoa màu có những màu gì? + Hoa hồng có mùi thơm hay không? + Khi chạm tay vào cánh hoa hồng, em thấy thế nào? + Em thích nhất hoa hồng ở điểm gì? - GV yêu cầu HS lập dàn ý miêu tả một loài cây (hoa quả) theo 3 bước đã được hướng dẫn.	- HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ - HS quan sát - HS quan sát, lắng nghe - HS miêu tả về các chi tiết cây hoa hồng + HS trả lời + HS trả lời + HS trả lời + HS trả lời + HS trả lời - HS lập dàn ý
Hoạt động 2: Lập dàn ý - GV yêu cầu HS dựa vào kết quả tìm ý để	- HS thực hiện nhiệm vụ

lập dàn ý. - GV mời 2 – 3 HS trình bày trước lớp về dàn ý của mình. - GV mời HS nhận xét bài làm của bạn. - GV nhận xét, biểu dương bài làm tốt.	- HS trình bày kết quả trước lớp - HS nhận xét - HS lắng nghe
3. Hoạt động vận dụng - GV yêu cầu HS trang trí cho sơ đồ tư duy dàn ý	- HS thực hiện nhiệm vụ
4. Củng cố, dặn dò - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương học sinh - GV khuyến khích HS đọc sách.	

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

Nói và nghe

Kể chuyện: CÔ BÉ HAM ĐỌC SÁCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học này, học sinh sẽ:

1. Phát triển các năng lực đặc thù:

1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Dựa vào lời kể của GV và gợi ý SGK, kể lại được câu chuyện Cô bé ham đọc sách.
- Lắng nghe bạn kể, biết ghi vắn tắt thắc mắc, nhận xét; phát biểu đánh giá lời kể của bạn.
- Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện, hiểu ý nghĩa của câu chuyện.

1.2. Phát triển năng lực văn học:

- Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin. Bồi dưỡng ý thức ham học, ham đọc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV chuẩn bị: Máy chiếu, máy tính.
- HS chuẩn bị: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: *Mục tiêu: - Kết nối bài học, tạo hứng thú cho HS. *Cách tiến hành:	
- Cho HS chơi trò chơi: “Tiếp sức” + Luật chơi: Có 2 đội chơi, mỗi đội có 4 người chơi. Trong vòng 2p, đội nào kể được nhiều cuốn sách em đã đọc nhất thì đội đó dành chiến thắng. - GV khen ngợi HS chăm chỉ, ham đọc sách - GV giới thiệu bài: Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ nghe câu chuyện về một cô bé ham đọc sách. Sau đó, chúng ta sẽ cùng nhau trao đổi về nhân vật cô bé trong câu chuyện để hiểu điều gì đã góp phần giúp cô bé ham đọc sách ấy về sau trở thành một nhà bác học nổi tiếng.	- HS lắng nghe cách chơi - HS chơi trò chơi - HS lắng nghe
2. Khám phá: * Mục tiêu: - Dựa vào lời kể của GV và gợi ý SGK, kể lại được câu chuyện Cô bé ham đọc sách. - Lắng nghe bạn kể, biết ghi vắn tắt thắc mắc, nhận xét; phát biểu đánh giá lời kể của bạn. - Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện, hiểu ý nghĩa của câu chuyện.	

*** Cách tiến hành:**

HĐ 1: Nghe kể chuyện

- GV cho HS xem tranh và nghe GV kể hoặc chiếu video.
- GV kể lần 1, kết hợp giải nghĩa từ khó
- GV kể lại lần 2, lần 3.

HĐ 2: Kể chuyện

2.1. Kể chuyện trong nhóm

- GV chia lớp thành nhóm 4 HS, yêu cầu HS kể chuyện
- GV theo dõi, giúp đỡ HS

2.2. Kể chuyện trước lớp

- GV mời 2-3 nhóm kể toàn bộ (hoặc một đoạn) câu chuyện.
- GV mời HS khác lắng nghe, ghi vấn đề nhận xét và góp ý.

2.3. Trao đổi về câu chuyện

- GV chia lớp thành nhóm 4 bạn, đọc và trả lời các câu hỏi:
 - + Những chi tiết nào cho thấy Ma-ri Quy-ri từ nhỏ rất ham đọc sách?

- + Theo em, sự đam mê đọc sách đã góp phần vào thành công của nhà bác học Ma-ri Quy-ri như thế nào?

- HS nghe câu chuyện.

- HS nghe – quan sát tranh và đọc thầm lại các câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- Nghe lại.

- Nhóm – Kỹ thuật mảnh ghép

- HS kể chuyện theo nhóm 4

- Các nhóm kể toàn bộ câu chuyện.

- HS nhận xét

- Các nhóm đọc câu hỏi, thảo luận và trả lời
 - + Hằng ngày, cứ tan học là cô trốn biệt vào một góc phòng khách, say sưa đọc.

Mãi mê đọc đến mức không nghe thấy mấy anh chị em gọi. Ham đọc đến mức mấy anh chị xếp ghế xung quanh mà không biết. Ngồi im đọc sách suốt 2 tiếng đồng hồ. Ghế đổ, chỉ cười rồi lại cầm cuốn sách sang phòng khác, lặng lẽ đọc tiếp.

- + Sự ham mê đã tạo nên thói quen đọc sách và tập trung suy nghĩ ở Ma-ri Quy-ri, giúp bà sau này trở thành một nhà bác học nổi tiếng.

- GV mời các nhóm lắng nghe, ghi lại nhận xét văn tắt về ý kiến của nhóm bạn. - GV mời HS đặt câu hỏi, góp ý và nêu ý kiến của mình về câu chuyện. - GV tổng kết	- HS lắng nghe - HS đặt câu hỏi, góp ý. - HS lắng nghe
3. Hoạt động vận dụng	- Kể lại được câu chuyện cho người thân nghe.
4. Củng cố, dặn dò - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương học sinh - GV hướng dẫn HS chuẩn bị tiết học Góc sáng tạo tuần tới.	

V. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

Bài đọc 2:

NHỮNG TRANG SÁCH TUỔI THƠ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học này, học sinh sẽ:

1. Phát triển các năng lực đặc thù:

1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo dòng thơ, nhịp thơ và theo nghĩa. Tốc độ: 80 -85 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (từ ngữ khó: rương, hốt tóc, ý niệm). Biết tóm tắt ý của mỗi đoạn văn. Hiểu ý nghĩa của bài: nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận thức của tuổi thơ.

1.2. Phát triển năng lực văn học:

- Biết tên một số tác phẩm

+ Các truyện dân gian Việt Nam: Tấm Cám, Thạch Sanh, Cây tre trăm đốt.

+ Các truyện nước ngoài: Tây Du Ký,...

+ Biết chia sẻ với cảm xúc, tưởng tượng của tác giả khi đọc sách.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận, trao đổi nhóm khi luyện đọc và trả lời câu hỏi); NL tự chủ và tự học (biết giải quyết nhiệm vụ học tập).

- Góp phần củng cố lòng ham mê đọc sách để nâng cao hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

– GV chuẩn bị: Máy chiếu, máy tính.

– HS chuẩn bị: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: * Mục tiêu: - Tạo tinh thần thoải mái trước khi bước vào bài học. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”	- HS lắng nghe cách chơi

Luật chơi: GV chiếu hình và HS đoán xem đây là truyện nào?

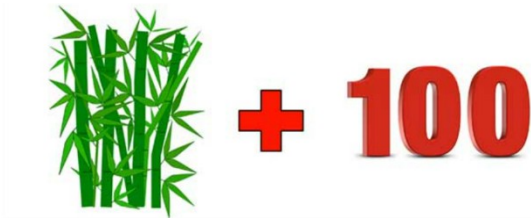
Câu 1:

Câu 1:



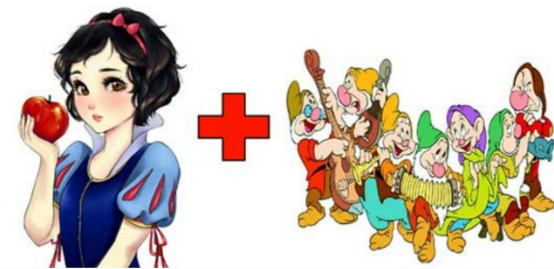
- Truyện “Tấm Cám”

Câu 2:



- Truyện “Cây tre trăm đốt”

Câu 3:



- Truyện “Nàng bạch tuyết và bảy chú lùn”

Câu 4:



- Truyện “Tây du kí”

- GV khen ngợi HS trả lời đúng.
- GV giới thiệu bài: Các em đã biết nhiều câu chuyện, bài thơ, bài văn về đọc sách. Hôm nay, chúng ta sẽ đọc một bài văn, trong đó tác giả nhớ lại những quyển sách đầu tiên đã đến với tuổi thơ của mình như thế nào và chúng đem lại những gì cho tuổi thơ của tác giả.

- HS lắng nghe

2. Khám phá:

HD 1: Đọc thành tiếng

* Mục tiêu:

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo dòng thơ, nhịp thơ và theo nghĩa. Tốc độ: 80 -85 tiếng/phút.

* Cách tiến hành:

- | | |
|--|----------------|
| - GV đọc mẫu: Giọng đọc thể hiện sự hào hứng, tha thiết. | - HS lắng nghe |
| - GV giải nghĩa từ khó và những từ ngữ khác. | - HS lắng nghe |
| - GV tổ chức cho HS luyện đọc | - HS đọc |

HD 2: Đọc hiểu

* Mục tiêu:

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (từ ngữ khó: rương, hốt tóc, ý niệm). Biết tóm tắt ý của mỗi đoạn văn. Hiểu ý nghĩa của bài: nói lên ảnh hưởng của sách trong việc bồi dưỡng tâm hồn và nhận thức của tuổi thơ.

* Cách tiến hành:

- | | |
|---|---|
| - GV chia lớp thành nhóm đôi, yêu cầu HS đọc câu hỏi và thảo luận nhóm. | |
| + Bài đọc trên là lời kể của ai? | + Bài đọc là lời kể của tác giả xưng tôi, vốn là một cậu bé rất ham đọc sách. |
| + Tóm tắt nội dung mỗi đoạn văn | + Đoạn 1: Những câu chuyện đầu tiên
Đoạn 2: Học chữ để đọc sách
Đoạn 3: Ham mê đọc sách
Đoạn 4: Khóc cười qua trang sách |
| + Bạn nhỏ trong bài học cố gắng học chữ để làm gì, kết quả thế nào? | + Bạn nhỏ cố gắng học chữ để đọc truyện. Kết quả, bạn nhỏ đọc được rất nhiều truyện hay, thấy mình được mở rộng hiểu biết và bồi dưỡng tâm hồn qua những trang sách đó. |

- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn: + Những điều em đã trải qua giống như nhân vật trong bài đọc trên. + Những điều em có thể học hỏi từ nhân vật trong bài đọc trên. - GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời và nêu ý kiến của mình.	+ HS trả lời + Em học hỏi được sự ham mê đọc sách của nhân vật trong bài đọc. - HS nhận xét, nêu ý kiến.
3. Luyện đọc nâng cao * Mục tiêu: + Giúp HS luyện đọc hay, đọc diễn cảm bài. + Phát triển năng lực ngôn ngữ. * Cách tiến hành:	
- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài. - GV hướng dẫn cách nghỉ hơi ở các câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng. + Từ khi nghe chú tôi mách / những câu chuyện đó và vô số những câu chuyện tương tự / được viết trong các cuốn sách, / tôi cố gắng học chữ / để có thể tự mình khám phá thế giới kì diệu kia. + Tôi khóc cười qua những trang sách, / ngạc nhiên thấy mình trải qua những cảm xúc / mà trên thực tế / tôi chưa đủ lớn để trải nghiệm ngoài đời. + Sách đã bồi đắp tâm hồn, / làm giàu có / và làm trưởng thành tình cảm một đứa bé, / mài sắc một cách tự nhiên / các ý niệm đạo đức / qua sự yêu ghét với người hiền / kẻ ác / và đặc biệt / mở rộng đến vô biên / bờ cõi của trí tưởng tượng. - GV nhận xét, đánh giá chung - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm.	- HS nêu lại giọng đọc cả bài - HS lắng nghe

- GV mời các nhóm thi đọc. - GV mời các nhóm nhận xét. - GV nhận xét tuyên dương.	- HS luyện đọc - HS thi đọc - HS nhận xét - HS lắng nghe
4. Hoạt động vận dụng - GV mời HS lên góc đọc của lớp chọn 1 câu chuyện em yêu thích. - Gv yêu cầu HS chia sẻ câu chuyện em đã đọc với bạn. - GV mời HS chia sẻ về điều em thích nhất trong câu chuyện. - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà.	- HS chọn truyện - HS chia sẻ với bạn - HS chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe

V. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

Luyện từ và câu **DẤU NGOẶC KÉP**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học này, học sinh sẽ:

1. Phát triển năng lực đặc thù:

- Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên tác phẩm, tài liệu.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân); NL tự chủ và tự học (tự hoàn thành nhiệm vụ học tập).

-Bồi dưỡng tính cẩn thận, cụ thể khi viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

– GV chuẩn bị: Máy chiếu, máy tính.

– HS chuẩn bị: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

1. Khởi động * Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái trước khi vào học. * Cách tiến hành:	
- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, thi kể tên các dấu câu đã học và tác dụng của dấu câu đó. - GV giới thiệu bài: Trong bài đọc “Những trang sách tuổi thơ”, các em đã gặp rất nhiều dấu ngoặc kép. Nhưng các dấu ngoặc kép ấy không đánh dấu lời nói của nhân vật. Vậy chúng có tác dụng gì? Bài học này sẽ giúp các em hiểu điều đó.	- HS chơi - HS lắng nghe
2. Khám phá * Mục tiêu: Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu tên tác phẩm, tài liệu. * Cách tiến hành:	
HĐ 1. Phần nhận xét. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi 1 và 2. - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý. - GV nhận xét và nêu đáp án đúng: + Các dấu ngoặc kép trong bài đọc đánh dấu các từ ngữ (tên truyện) sau: “Tấm Cám”; “Thạch Sanh” ; “Cây tre trăm đốt” ; “Đôi hài bảy dặm” ; “Tôn Ngộ Không” ; “Nghìn lẻ một đêm” ; “Không gia đình” ; “Những người khốn khổ”. + Tác dụng của các dấu ngoặc kép trên: đánh dấu tên truyện bao quát hơn là các dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm. HĐ 2: Rút ra bài học - GV mời 2 HS đọc kết luận được đóng khung	- HS đọc câu hỏi và thảo luận nhóm đôi - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đọc

3. Hoạt động luyện tập: * Mục tiêu: * Cách tiến hành:	
Bài 1: - Gv mời 2 HS đọc BT 1. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi - Gv mời các nhóm báo cáo kết quả làm việc. - GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý. Bài tập 2: - GV mời HS đọc bài tập. - GV yêu cầu HS làm bài - GV mời HS trả lời - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung Bài tập 3: - GV mời HS đọc bài tập. - GV yêu cầu HS viết đoạn văn theo 1 trong 2 đề.	- HS đọc BT1 - HS thảo luận nhóm đôi - HS báo cáo kết quả - HS nhận xét - HS đọc BT2 - HS làm bài - HS trả lời - HS nhận xét - HS đọc BT3 - HS viết đoạn văn
4. Hoạt động vận dụng - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi sáng tạo một câu chuyện có sử dụng dấu ngoặc kép với các tác dụng đã học. - GV mời các nhóm chia sẻ - GV mời HS nhận xét, GV nhận xét - GV tuyên dương, khen ngợi	- HS thảo luận nhóm, làm việc - HS chia sẻ - HS nhận xét - HS lắng nghe

V. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

Bài viết 2
LUYỆN TẬP TẢ CÂY CỐI
(Mở bài)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học này, học sinh sẽ:

1. Phát triển các năng lực đặc thù:

1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Biết hai cách mở bài trực tiếp và gián tiếp; viết được đoạn mở bài cho bài văn tả cây cối.

1.2. Phát triển năng lực văn học:

- Viết được đoạn mở bài có ý nghĩa khái quát và có cảm xúc.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Phát triển năng lực (NL) NL giao tiếp và hợp tác (biết cách thảo luận nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập); NL tự chủ và tự học (tự viết được đoạn mở bài phù hợp cho bài văn tả cây cối).

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

– GV chuẩn bị: Máy chiếu, máy tính, tranh ảnh một số cây cối.

– HS chuẩn bị: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: *Mục tiêu: - Tạo tinh thần thoải mái trước khi bước vào bài học. *Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho HS hát bài hát: “Em yêu cây xanh”.	- HS hát
- GV giới thiệu bài: Trong các tiết học trước, các em đã được học về cấu tạo của bài văn tả cây cối và tự mình quan sát, tìm ý, lập dàn ý cho bài văn tả cây cối theo	- HS lắng nghe

chủ đề mà các em chọn. Hôm nay, cô trò mình cùng tìm hiểu hai cách mở bài và viết đoạn mở bài cho bài văn đó nhé!	
2. Luyện tập: * Mục tiêu: - Biết hai cách mở bài trực tiếp và gián tiếp; viết được đoạn mở bài cho bài văn tả cây cối. * Cách tiến hành:	
HĐ 1: Tìm hiểu cách mở bài (BT 1) - GV mời HS đọc câu hỏi 1 và 4 đoạn mở bài trong SGK. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để xếp các đoạn mở bài vào nhóm thích hợp. - GV mời các nhóm báo cáo kết quả - GV mời các nhóm khác nhận xét.	- HS đọc - HS thảo luận nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ - Nhóm báo cáo kết quả - Nhóm khác nhận xét
HĐ 2: Viết đoạn mở bài - GV mời HS viết đoạn mở bài - GV quan sát, hỗ trợ HS - GV mời một số HS đọc đoạn mở bài trước lớp - GV mời HS nhận xét, góp ý - GV nêu nhận xét, giúp HS hiểu cách viết mở bài	- HS viết đoạn mở bài - HS đọc đoạn mở bài - HS nhận xét, góp ý - HS lắng nghe
3. Hoạt động vận dụng - GV yêu cầu HS viết thêm mở bài cho 1 đoạn văn tả cây khác. - GV mời HS chia sẻ trước lớp, HS khác nhận xét, góp ý. - GV khen ngợi, tuyên dương,	- HS thực hiện viết - HS chia sẻ trước lớp, HS khác nhận xét. - HS lắng nghe.

V. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....
.....
.....
